TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Minh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan Phương và bà Trần Thị Ngọc Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thế, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2020/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 135/TB-TA ngày 29/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1985tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 15 đường A, phường B, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị Út, sinh năm 1958; vợ: Ngô Thị Hồng Hà, sinh năm 1987 con: Có 02 con, nhỏ sinh năm 2011 và lớn sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 10/12/2019 đến nay. Có mặt.

*** Bị hại:**

- Chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1985; nơi cư trú: 11 đường XX, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Tr: Ông Hoàng Kiến An – Luật sư của Công ty TNHH Luật Đại Trí. Có mặt.

- Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1992; nơi cư trú: 2/76 P, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1954; nơi cư trú: 15 đường Xuân 68, phường Thuận Thành, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh Nh, sinh năm 1981; nơi cư trú: 15 đường Xuân 68, phường Thuận Thành, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 19/7/2019, bà Nguyễn Thị Út treo một cái màn lên cột điện trước nhà để che nắng. Lúc này, chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr cho rằng cái màn che mất bảng hiệu của quán đang chuẩn bị khai trương nên lấy kéo cắt dây treo màn xuống, thì xảy ra cãi vả và dẫn đến xâu ẩu lẫn nhau. Bên gia đình bà Út gồm có: Bà Út, ông Nguyễn Ngọc Th, chị Nguyễn Ngọc Quỳnh Nh, Nguyễn Ngọc Quý Nhu, Nguyễn Trường Đức và một số nhân viên của quán. Bên gia đình chị Tr gồm có: Chị Tr, bà Nguyễn Thị Mỹ Hương, ông Nguyễn Văn Liên, Trần Ngọc Thanh Phương, Nguyễn Thị Quỳnh Trâm, Trần Ngọc H và một số nhân viên của quán. Trong quá trình xâu ẩu bằng tay một số người của hai bên đều có gây thương tích cho nhau và được can ngăn nên ai về nhà đó. Lúc này công an phường Thuận Thành đã đến làm việc.

Khoảng 8 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc Quý Nhu điện thoại cho Nguyễn Ngọc Đ đang đi uống cà phê, nói rằng: "Mẹ bị đánh ngất xỉu". Nghe vậy, Đ điều khiển xe mô tô về nhà và nhìn thấy mẹ mình là bà Út bị ngất xỉu và xây xát ở vùng mặt. Lúc này, những người bên gia đình bà Hương vẫn đứng ở đoạn đường trước nhà và cãi nhau qua về với những người trong gia đình Đ. Bức tức do việc mẹ mình bị đánh thương tích, Đ đi tới chỗ bà Hương đang đứng và dùng tay tát bà Hương nhưng không trúng. Thấy vậy, chị Tr, chị Trâm, anh H xông vào can ngăn và đánh Đ, làm Đ bị thương ở vùng mí mắt trái. Đ liền dùng tay đánh một cái vào mặt chị Tr, từ phía sau anh H dùng tay đẩy Đ, nên Đ quay người lại đánh nhau với H. Anh H bỏ chạy và ngã xuống đường, Đ chạy tới dùng tay chân đánh, đá Nhều cái vào người anh H thì được can ngăn lại. Nguyễn Trường Đức ở trong nhà chạy ra thấy anh H đang nằm giữa đường nên Đức dùng chân đá 02 cái vào bụng anh H. Trong lúc này, chị Tr và chị Nh lao vào đánh nhau, Tr dùng tay túm tóc Nh nên bị Nh cắn vào tay. Tr lấy 01 cái ghế gỗ định đánh Nh thì Đ chạy tới dùng tay giật ghế ném đi, đồng thời dùng tay đánh vào đầu Tr. Thấy vậy, Ông Liên lấy 01 cái ghế gỗ đi tới để đánh thì Đ giật ghế ném đi và dùng tay đánh một cái vào mặt ông Liên. Sự việc sau đó được Công an phường Thuận Thành giải quyết. Chị Tr và anh H được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) cái ghế 04 chân bằng gỗ, màu vàng nhạt, kích thước 30cm x 30 cm x 20cm.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 402-19/TgT ngày 23/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế về thương tích của ông Nguyễn Văn Liên, kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định: Vết thương phần mềm vùng đầu để lại sẹo mỏng không ảnh hưởng chức năng 1%. Chạm thương phần mềm vùng khác đã lành không để lại dấu vết không xếp tỷ lệ.

2. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là: 01% (một phần trăm).

3. Vật gây và cơ chế hình thành: Tổn thương vùng đầu do vật tày tác động vào vùng trán theo hướng từ trên xuống, trước sau.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 403-19/TgT ngày 23/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế về thương tích của chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định: Chấn động não điều trị nội khoa ổn định, hiện tại rối loạn tâm thần (trầm cảm, lo âu) 15%. Sẹo mỏng lòng bàn tay hai bên không ảnh hưởng chức năng 1%.

Chạm thương mắt trái gây xuất huyết kết mạc đã lành không để lại dấu vết, hiện rối loạn điều tiết hai mắt không phải do tổn thương thực thể, không xác định nguyên nhân nên không xếp tỷ lệ.

2. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm).

3. Vật gây và cơ chế hình thành: Tổn thương xây xát ở hai tay do tác động tương hỗ với vật tày phù hợp với tư thế chống đỡ.

Chấn động não và chạm thương mắt không để lại dấu vết, phù hợp với vật tày tác động.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 404-19/TgT ngày 23/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế về thương tích của anh Trần Ngọc H, kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định: Chấn thương đụng dập nhãn cầu hai mắt, mắt phải trầy biểu mô giác mạc, viêm màng bồ đào, mắt trái xuất huyết dưới kết mạc điều trị nội trú hiện tại giảm thị lực hai mắt: P:5/10; T:6/10. 11%.

Chạm thương vùng ngực điều trị nội khoa hiện không còn dấu vết và không làm ảnh hưởng chức năng, không xếp tỷ lệ.

2. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là: 11% (mười một phần trăm).

3. Vật gây và cơ chế hình thành: Chấn thương đụng dập nhãn cầu hai mắt do vật tày có mật độ mềm tác động vào vùng hốc mắt hai bên, vật tày phù hợp do nắm đấm. Chấn thương vùng ngực do đã lành, không còn dấu vết, Xquang không thể hiện được gãy xương sườn nên chúng tôi không có cơ sở xác định chấn thương, không có cơ sở xác định vật gây.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 405-19/TgT ngày 24/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế về thương tích của Nguyễn Ngọc Đ, kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định: Vết thương phần mềm vùng trán trái để lại sẹo mỏng không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là: 01% (một phần trăm).

3. Vật gây và cơ chế hình thành: Vết thương vùng trán được tạo ra do vật tày tác động vào vùng cung mày trái.

* *Về trách Nhệm dân sự*: Chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr yêu cầu Nguyễn Ngọc Đ bồi thường các khoản viện phí, bồi dưỡng, thu nhập thực tế bị mất, thiệt hại tài sản, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 129.657.172 đồng, sau đó bổ sung thêm yêu cầu bồi thường 66.100.000 đồng tiền thiệt hại hàng hóa do không buôn bán được. Tổng cộng các là 195.757.172 đồng. Anh Trần Ngọc H yêu cầu Nguyễn Ngọc Đ bồi thường các khoản chi phí điều trị, phục hồi sức khỏe, thu nhập bị mất và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 41.152.000 đồng (Bốn mốt triệu một trăm năm hai nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Đ đã tự nguyện giao nộp số tiền 20.000.000 đồng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H để bồi thường cho các bị hại.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Nguyễn Ngọc Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Nguyễn Ngọc Đ đồng ý bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền 150 triệu đồng và anh Trần Ngọc H số tiền 30 triệu đồng. Sự tự nguyện của bị cáo được các bị hại chấp nhận và họ có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích";

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Về trách Nhệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của hai bên tại phiên tòa về việc Nguyễn Ngọc Đ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền 150 triệu đồng và anh Trần Ngọc H số tiền 30 triệu đồng.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Nguyễn Ngọc Th 01 (một) cái ghế 04 chân bằng gỗ, màu vàng nhạt, kích thước 30cm x 30 cm x 20cm.

- Về án phí*:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr có ý kiến:

Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết liên quan đến vụ án, thái độ và sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa, Luật sư đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố H về tội danh, Điều luật áp dụng và việc giải quyết trách Nhệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do xích mích nên người thân của Nguyễn Ngọc Đ và gia đình chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr xâu ẩu, đánh nhau dẫn đến bà Nguyễn Thị Út (mẹ của Đ) bị xây xát và bị choáng. Sau khi nhận được điện báo, Nguyễn Ngọc Đ về nhà của mình và giữa hai bên tiếp tục cãi vả, rồi dẫn đến đánh nhau. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/7/2019 tại trước số nhà 11 Xuân 68, phường Thuận Thành, thành phố H, trong lúc đánh nhau, Nguyễn Ngọc Đ đã dùng tay đánh một cái vào vùng mặt chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr; dùng tay chân đấm, đá vào người anh Trần Ngọc H. Hậu quả, chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr bị thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 16%, anh Trần Ngọc H bị thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 11% nên thuộc trường hợp "Gây thương tích cho 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%".

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố Nguyễn Ngọc Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách Nhệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì nóng giận, tH kiềm chế nên dẫn đến phạm tội. Bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của 02 người. Đây là vụ án mà giữa bị hại và bị cáo đều là những người thân thích, có họ hàng gần gũi với nhau (chị Tr gọi mẹ của bị cáo là cô ruột). Chỉ vì một sự việc hết sức nhỏ nhưng hai bên tH kiềm chế, không kiểm soát được hành vi dẫn đến hậu quả như đã nêu trên. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe, giáo dục. Tuy Nhên, cần phải thấy rằng trong quá trình xâu ẩu, đánh nhau phía bị hại đã làm cho mẹ của bị cáo bị xây xát và choáng; chị Tr, anh H cũng có hành vi tác động vào cơ thể bị cáo gây thương tích 2%. Chính điều này dã gây bức xúc, kích động đến tinh thần của bị cáo dẫn đến không kềm chế, lựa chọn cách xử sự vi phạm pháp luật hình sự nên có căn cứ để xác định bị cáo "phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân".

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, đến trước ngày phạm tội không có vi phạm pháp luật gì; không phạm vào tính tiết tăng nặng trách Nhệm hình sự nào; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; việc bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng để bồi thường cho các bị hại và tại phiên tòa đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại, điều này thể hiện sự ăn năn hối cải; tại phiên tòa được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự quy định tại điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự qui định tại khoản 01 và 01 tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân tốt bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến đấu tranh phòng, chống tội phạm nên bị cáo đủ các điều kiện qui định tại Điều 1, Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội

đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 về án treo. Do đó, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt tù bị cáo, cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

[4] Về trách Nhệm dân sự:

Sự thỏa thuận của bị cáo với các bị hại phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận, cụ thể: Công nhận sự thỏa thuận của hai bên tại phiên tòa về việc Nguyễn Ngọc Đ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền 150 triệu đồng và anh Trần Ngọc H số tiền 30 triệu đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 (một) cái ghế 04 chân bằng gỗ, màu vàng nhạt, kích thước 30cm x 30 cm x 20cm cho ông Nguyễn Ngọc Th.

[6] Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách Nhệm dân sự: Áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và các bị hại tại phiên tòa về việc Nguyễn Ngọc Đ bồi thường cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền 150.000.000 đồng và anh Trần Ngọc H số tiền 30.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại cơ quan Cảnh sát điều tra để bảo đảm thi hành án theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 06/3/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ ngày 06/3/2020 giữa bị cáo Nguyễn Ngọc Đ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và biên bản giao nhận tài sản số 11/2020/BBBG-KBTTH ngày 23/3/2020 với mã tài sản niêm phong 16100000600A giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Kho bạc nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nói trên, người phải thi hành án dân sự còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự

Tuyên trả lại cho ông Nguyễn Ngọc Th 01 (một) cái ghế 04 chân bằng gỗ, màu vàng nhạt, kích thước 30cm x 30 cm x 20cm.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu: 9.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền